CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Quyết định số 69/2011/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2012, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Quyết định số 39/2013/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2 Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 69/2011/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2013.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,[1]

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

---

[1] Quyết định số 39/2013/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2 Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 69/2011/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2 Quy chế hoạt động của Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 69/2011/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ."

Điều 2[2]. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2012.

Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định này thay thế Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 06/2008/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3[3]. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

---

[2] Điều 2 của Quyết định số 39/2013/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2 Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 69/2011/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2013 quy định như sau:

"Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2013".

[3] Điều 3 của Quyết định số 39/2013/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2 Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 69/2011/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2013 quy định như sau:

"Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này."

QUY CHẾ
Hoạt động của Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 69/2011/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

Điều 1.

Quy chế này quy định về phạm vi, quy mô, mục tiêu phát triển, tổ chức, hoạt động đối với Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (sau đây viết tắt là KKT Đình Vũ - Cát Hải).

Điều 2.

1[4]. KKT Đình Vũ - Cát Hải có tổng diện tích khoảng 22.540 ha bao gồm: Phần diện tích Khu kinh tế hiện hữu là 22.140 ha và phần diện tích mở rộng khoảng 400 ha toàn bộ diện tích Khu công nghiệp Tràng Duệ.

Phạm vi ranh giới KKT Đình Vũ - Cát Hải được xác định: Ranh giới phần diện tích hiện hữu được xác định tại Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng KKT Đình Vũ - Cát Hải và ranh giới phần mở rộng được xác định theo quy hoạch Khu công nghiệp Tràng Duệ.

2. KKT Đình Vũ - Cát Hải, bao gồm các khu chức năng, các công trình hạ tầng kỹ thuật kinh tế - xã hội, các công trình dịch vụ tiện ích công cộng, thuộc lãnh thổ và chủ quyền quốc gia, nhưng có không gian kinh tế riêng biệt, môi trường đầu tư và sản xuất kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, với các chính sách ưu đãi, khuyến khích, ổn định lâu dài và cơ chế quản lý thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài yên tâm đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

Điều 3.

Mục tiêu phát triển chủ yếu của KKT Đình Vũ - Cát Hải:

1. Khai thác tối đa lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý kinh tế và chính trị trong giao thương, dịch vụ quốc tế và trong nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho toàn bộ vùng biển và ven biển Bắc Bộ, vùng đồng bằng sông Hồng và vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

---

[4] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 39/2013/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2 Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 69/2011/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2013.

2. Xây dựng và phát triển KKT Đình Vũ - Cát Hải để trở thành khu kinh tế tổng hợp, đa ngành, đa lĩnh vực với lĩnh vực chủ yếu là phát triển kinh tế hàng hải mà trọng tâm là phát triển dịch vụ cảng; một trong những trung tâm kinh tế biển của vùng biển Bắc Bộ và cả nước, giao thương quốc tế hiện đại ở Bắc Bộ là động lực lôi kéo, thúc đẩy Hải Phòng phát triển, trở thành hạt nhân tạo sự chuyển biến cơ bản cho thành phố theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đồng thời là trung tâm công nghiệp, dịch vụ tài chính, ngân hàng, du lịch, thương mại, của vùng và cả nước.

3. Xây dựng KKT Đình Vũ - Cát Hải gắn với quy hoạch phát triển của thành phố Hải Phòng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, tạo sự liên kết chặt chẽ giữa KKT Đình Vũ - Cát Hải với Khu kinh tế Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Từng bước xây dựng và phát triển KKT Đình Vũ - Cát Hải trở thành một trọng điểm phát triển của Bắc Hải Phòng, trong đó có khu công nghiệp, gắn biển với các ngành công nghiệp và dịch vụ, du lịch và các ngành kinh tế gắn biển thành một chức năng quan trọng của Khu kinh tế để phát triển và đạt hiệu quả cao; hình thành các khu du lịch với các sản phẩm du lịch độc đáo, kinh tế cảng, khu phi thuế quan, cảng biển Đình Vũ và Lạch Huyện; các khu dân cư đô thị và các khu công cộng khác.

4. Tập trung xây dựng cơ sở vật chất và kết cấu hạ tầng KKT Đình Vũ - Cát Hải hiện đại, đồng bộ.

5. Hình thành được các phân ngành, sản phẩm mũi nhọn chủ lực có chất lượng và khả năng cạnh tranh trong các ngành công nghiệp, du lịch, dịch vụ và nông nghiệp; phát triển sản xuất, tạo ra những sản phẩm có chất lượng và khả năng cạnh tranh cao; đẩy mạnh xuất khẩu và mở rộng ra thị trường thế giới nhằm tạo ra thế và lực cho sự phát triển lâu dài của thành phố Hải Phòng và vùng Bắc Bộ.

6. Tạo việc làm, đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của khu vực đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực cho khu kinh tế.

7. Phát triển KKT Đình Vũ - Cát Hải gắn chặt với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự xã hội, góp phần giữ vững chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

Điều 4.

Các tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các nhà đầu tư nước ngoài được khuyến khích đầu tư vào KKT Đình Vũ - Cát Hải trong các lĩnh vực: đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng, phát triển công nghiệp, phát triển đô thị, cảng biển, kinh doanh thương mại, dịch vụ, du lịch, vui chơi, giải trí, tài chính - ngân hàng, vận tải, bảo hiểm, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể dục thể thao, khoa học công nghệ, y tế, nhà ở, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và các hoạt động sản xuất kinh doanh khác được bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam và các Điều ước quốc tế có liên quan.

Điều 5.

1. KKT Đình Vũ - Cát Hải bao gồm hai khu chức năng chính: khu phi thuế quan và khu thuế quan.

a) Trong khu phi thuế quan có khu chế xuất;

b) Khu thuế quan là khu vực còn lại của KKT Đình Vũ - Cát Hải. Trong khu thuế quan có các khu chức năng khác như: khu cảng và dịch vụ hậu cần cảng, khu dịch vụ - du lịch, khu vui chơi giải trí, khu công nghiệp, khu dân cư đô thị và khu hành chính;

c) Quy mô, vị trí của từng khu chức năng được xác định trong Quy hoạch chung xây dựng KKT Đình Vũ - Cát Hải do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) được phép thuê công ty tư vấn nước ngoài tham gia quy hoạch chi tiết các khu chức năng như: khu đô thị, khu phi thuế quan, khu du lịch và các khu chức năng khác phù hợp với quy hoạch chung xây dựng KKT Đình Vũ - Cát Hải.

Việc quy hoạch và xây dựng KKT Đình Vũ - Cát Hải không được chồng chéo với các diện tích phân bố khoáng sản hoặc các diện tích đã được quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản.

Điều 6.

Nhà đầu tư nước ngoài đầu tư kinh doanh dịch vụ viễn thông quốc tế để phục vụ riêng cho KKT Đình Vũ - Cát Hải phải thực hiện theo quy định của pháp luật về viễn thông và phù hợp với cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Điều 7.

1. Toàn bộ diện tích đất, mặt nước chuyên dùng dành cho đầu tư xây dựng và phát triển các khu chức năng và khu phi thuế quan trong KKT Đình Vũ - Cát Hải do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng giao đất một lần cho Ban Quản lý để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển KKT Đình Vũ - Cát Hải theo quy định của pháp luật.

2. Nhà đầu tư là các tổ chức và cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được giao đất hoặc thuê đất; nhà đầu tư là các tổ chức và cá nhân nước ngoài được thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trong KKT Đình Vũ - Cát Hải và có các quyền, nghĩa vụ tương ứng với hình thức được giao đất thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 8.

Việc quản lý xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh, các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Đình Vũ - Cát Hải được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.

Trước khi xây dựng các công trình, nhà đầu tư phải có hồ sơ xin phép Ban Quản lý theo quy định của pháp luật về xây dựng. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý xem xét, quyết định và có văn bản trả lời nhà đầu tư.

Trong quá trình triển khai xây dựng các công trình, nhà đầu tư phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý quốc phòng để không làm ảnh hưởng tới nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong khu vực; việc đầu tư xây dựng công trình phải tuân thủ quy định của Pháp lệnh bảo vệ công trình và Khu quân sự, Nghị định số 20/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về Quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam phải phù hợp với quy hoạch bố trí quốc phòng đã có trên địa bàn.

Trong quá trình triển khai xây dựng các công trình, nếu phát hiện có di tích lịch sử văn hóa, thực hiện giải quyết theo Luật Di sản văn hóa.

Điều 9.

Những quy định về đầu tư; về quản lý nhà nước; hoạt động, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng; hỗ trợ đầu tư và phương thức huy động vốn phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội; quy định về thuế, hải quan, đất đai, thương mại, lao động, bảo vệ môi trường; hoạt động của khu phi thuế quan; xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú trong KKT Đình Vũ - Cát Hải được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 5026/VBHN-BKHĐT

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2014

BỘ TRƯỞNG

Bùi Quang Vinh

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng